

Số: 30/2023/QĐST-DS

Sa đéc, ngày 12 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy Ngọc T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số nhà 271A, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số nhà 185A đường L, Khóm A, Phường N, thành phố S, tỉnh Đ

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Nguyễn B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số 7/13A, Phường X, Quận Y, Thành phố H. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 10/02/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lưu T1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà 46/08, Khóm G, Phường K, thành phố S, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Xuân trả cho bà Nguyễn Thụy Ngọc T số tiền nợ hui tổng cộng là 38.000.000 đồng.

Anh Lưu T1 trả cho bà Nguyễn Thụy Ngọc T số tiền nợ hui tổng cộng là 43.410.000 đồng

Về án phí dân sự sơ thẩm; các bên thỏa thuận:

- Bà Nguyễn Thị X chịu 950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà X thuộc trường hợp là người cao tuổi, có đơn hợp lệ nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thụy Ngọc T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.148.000đ theo biên lai số 0000507 ngày 12/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc.

- Anh Lưu T1 chịu 1.085.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND TP Sa Đéc;
- Các đương sự;
- Lưu HS.(Vân)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phấn